*Mẫu số 01*

# PHÔNG NỀN HỘI NGHỊ

,

- Trang trí hội

+ Tiêu đề trên công chức, viên chức

+ Cờ Tổ quốc,

+ Bàn của Chủ

trường (từ dưới nhìn lên)

phông: Ở 2/3 phông phải có dòng chữ “Hội nghị cán b

, người lao động”

phía dưới cờ là Ảnh Bác (hoặc tượng Bác), trì và Thư ký: Có biển tên, chức danh

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CỜ** | **CỜ** |  |
| **ĐẢNG** | **TỔ QUỐC** | TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ |
|  | **TƯỢNG** | **HỘI NGHỊ/HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU** |
|  | **BÁC****HỒ** | ……………(3)……………  |
|  |  | Năm ...(4)… |
|  | **Bục** |  |
|  | **đặt** |  |
|  | **tượng** |  |
|  |  | *…….., ngày… tháng … năm …* |

 (3) Tiêu đề của Hội nghị

“Cán bộ, Công chức, Người lao động năm 20...” (đối với các cơ quan, đơn vị Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội hoạt động theo nhiệm kỳ đại hội)

“Công chức, Viên chức, Người lao động năm 20...” (đối với các cơ quan, đơn vị có đơn vị sự nghiệp trực thuộc)

“Công chức, Người lao động năm 20...” (đối với các cơ quan, đơn vị không có đơn vị sự nghiệp trực thuộc)

“Viên chức, Người lao động năm 20...” (đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ngành,…)

Các cơ quan, đơn vị, tùy tình hình đặc điểm cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị bố trí tiêu đề Hội nghị đảm bảo tính đại diện các đối tượng lao động của cơ quan, đơn vị theo quy định.

 (4) Năm trên tiêu đề là năm tổng kết, kiểm điểm hoạt động của cơ quan, đơn vị (kể cả các cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị vào quý 1 của năm sau).

*Mẫu số 02*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên Công đoàn cấp trên....**Công đoàn**………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***…, ngày … tháng ... năm …* |

# BÁO CÁO

## Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và những quy định về thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị năm ….

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ, công chức năm ……... cơ quan………thông qua ngày …… tháng …. năm …..

Cơ quan, đơn vị báo cáo Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và những quy định về thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị năm ….

# PHẦN 1

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ CÁN BỘ,**

**CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

##  I. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

 **II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết:**

 1. Nội dung 1:……….

Kết quả….., tỷ lệ hoàn thành chỉ tiêu (đạt….%)

 2. Nội dung 2: ……

Kết quả….., tỷ lệ hoàn thành chỉ tiêu (đạt….%)

…

# PHẦN 2

**KẾT QUẢ VIỆC THỰC HIỆN NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ THỰC HIỆN DÂN CHỦ TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

## Việc triển khai thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở

## Kết quả thực hiện quy chế dân chủ tại cơ quan, đơn vị

* 1. Dân chủ trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác.
	2. Dân chủ cải cách hành chính.
	3. Dân chủ trong công tác tổ chức và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
		+ Công tác tuyển dụng, thôi việc, hưu trí tiếp nhận, quản lý, sử dụng; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc;
		+ Công tác điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác;
		+ Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;
		+ Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng;
	4. Dân chủ trong việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
		+ Công tác giải quyết chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước hạn, nâng ngạch;
		+ Việc thực hiện tiền lương, tiền thưởng; các khoản phụ cấp, các chế độ, chính sách khác (nếu có)...
	5. Dân chủ trong công tác quản lý tài chính, tài sản cơ quan.
	6. Dân chủ trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
	7. Dân chủ trong thi đua khen thưởng.
	8. Kết quả thực hiện “Học tập và làm theo tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
	9. Dân chủ trong quan hệ giữa cấp ủy Đảng, với chính quyền, tổ chức đoàn thể.

##  III. Đánh giá chung

##  1. Ưu điểm

**2. Hạn chế và nguyên nhân**

# PHẦN 3

**PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ THỰC HIỆN**

**DÂN CHỦ TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:** Đảng ủy Sở (báo cáo);
* BCH Công đoàn;
* Sở Nội vụ (b/c);
* Đoàn viên (b/c).
* Lưu: VT,VP./.
 | **TM. BAN CHẤP HÀNH** |

*Mẫu số 03*

|  |  |
| --- | --- |
| Tên cơ quan chủ quản**Tên đơn vị…………..** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***…, ngày … tháng ... năm …* |

# BÁO CÁO

## Kết quả phong trào thi đua, phương hướng thi đua năm ….

Căn cứ nội dung ký kết giao ước thi đua tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm giữa Ban giám đốc/Thủ trưởng đơn vị và Ban Chấp

hành công đoàn cơ quan, đơn vị…… năm …….. Báo cáo kết quả phong trào thi đua năm …. và nội dung giao ước thi đua năm….như sau:

#  I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THI ĐUA NĂM …….

 1. Tình hình triển khai tổ chức phong trào thi đua

 2. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua

 2.1. Kết quả thi đua cơ quan

 2.2. Kết quả thi đua của các tổ chức đoàn thể

 - Hoạt động Công đoàn

 - Hoạt động Đoàn Thanh niên

 - Hoạt động Hội Cựu chiến binh (nếu có)

#  II. ĐỊNH HƯỚNG PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM ….

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:** Đảng ủy … (báo cáo);
* BCH Công đoàn;
* …Nội vụ (b/c);
* Đoàn viên (b/c).
* Lưu: VT,VP./.
 | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** |

*Mẫu số 04*

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN …………..**BAN THANH TRA NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
| Số: …. -BC/TTND | **….,** *ngày tháng … năm 20…* |

**BÁO CÁO**

## kết quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân năm/nhiệm kỳ …..;

## phương hướng, nhiệm vụ năm/nhiệm kỳ………

Thực hiện chức năng giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở của cơ quan, góp phần phát huy dân chủ, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị, Ban Thanh tra nhân dân báo cáo tình hình hoạt động năm/nhiệm kỳ ……. như sau:

#  I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

##  1. Về cơ cấu, tổ chức của Ban Thanh tra nhân dân

 Ban Thanh tra nhân dân năm/nhiệm kỳ được thành lập theo Quyết định số …/QĐ-CĐCS ngày …… của Công đoàn Cơ cấu, tổ chức của Ban Thanh tra nhân dân gồm đồng chí.

##  2. Về hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

 Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn, Ban Thanh tra nhân dân đã xây dựng Chương trình công tác trình Ban Chấp hành Công đoàn phê duyệt nhằm xác định cụ thể mục đích, yêu cầu và nội dung hoạt động trong nhiệm kỳ; đồng thời, Ban Thanh tra nhân dân đã họp phân công cụ thể trách nhiệm công việc đối với từng thành viên nhằm gắn kết kịp thời với công việc và nâng cao hiệu quả hoạt động

.………….

#  II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM/NHIỆM KỲ …………

Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra, giám sát quý, 6 tháng, năm, Ban TTND báo cáo kết quả hoạt động xoay quanh các nội dung quy định tại Điều 61 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở bao gồm các nội dung sau: (Báo cáo những nội dung có kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã ban hành).

 1. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

2. Giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Giám sát việc sử dụng kinh phí, chấp hành các chế độ quản lý tài sản công.

4. Giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan.

 5. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

 6. Kiến nghị cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị (nếu có)

7. Kiến nghị người đứng đầu cơ quan, đơn vị khắc phục hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua việc kiểm tra, giám sát (nếu có)

 8. Kết quả kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý (trong trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật).

 9. Tham dự các cuộc họp của cơ quan, đơn vị có nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

 10. Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có liên quan đến phạm vi kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

#  III. NHẬN XÉT - ĐÁNH GIÁ

 1. Về ưu điểm

 2. Về hạn chế

#  IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

 **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM …/NHIỆM KỲ 20…-20…**

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân năm…/nhiệm kỳ ……… và đề xuất phương hướng, nhiệm vụ năm…/nhiệm kỳ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Công đoàn cơ sở,
* Các thành viên Ban TTND,
* Lưu: VT,…
 | **TM. BAN THANH TRA NHÂN DÂN TRƯỞNG BAN** |

**PHIẾU BẦU CỬ**

*Mẫu số 05*

**BAN THANH TRA NHÂN DÂN**

**NHIỆM KỲ ………….**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ/ đơn vị công tác** | **Tín nhiệm** | **Không tín nhiệm** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

Chú ý:

* Đóng dấu treo của BCH công đoàn cơ quan, đơn vị tại vị trí góc trái phía trên phiếu bầu;
* Danh sách ứng cử viên được ghi theo thứ tự ABC;
* Việc bầu cử Ban TTND được thực hiện theo nguyên tắc bỏ phiếu kín.

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Mẫu số 06*

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

***Bầu cử Ban thanh tra nhân dân***

## Nhiệm kỳ: ………….

Chúng tôi được Hội nghị CBCCCV năm……… bầu vào ban bầu cử để tổ chức bầu cử Ban thanh tra nhân dân đơn vị ………………, nhiệm kỳ

… gồm có:

* + Ông (bà) Trưởng ban
	+ Ông (bà) Ủy viên
	+ Ông (bà) Ủy viên

Ban Bầu cử đã thông qua thể lệ bầu cử Ban Thanh tra nhân dân; Ban bầu cử đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình và nhất trí lập biên bản như sau:

* Tổng số CBCCVC được triệu tập dự hội nghị là đ/c
* Tổng số CBCCVC có mặt tại hội nghị là: đ/c
* Tổng số CBCCVC tham gia bỏ phiếu là: đ/c
* Hội nghị đã quyết định số lượng ủy viên ban thanh tra nhân dân nhiệm kỳ……..là: đ/c
* Trong đó:

+ Ứng cử đ/c

+ Đề cử đ/c

* Tổng số phiếu ban bầu cử phát ra: phiếu
* Tổng số phiếu ban bầu cử thu vào phiếu
* Số phiếu hợp lệ phiếu
* Số phiếu không hợp lệ: phiếu

*Kết quả kiểm phiếu: (ghi theo phiếu bầu)*

* + Ông (bà): …………………………số phiếu..………………tỉ lệ… %
	+ Ông (bà): …………………………số phiếu..………………tỉ lệ… %
	+ Ông (bà): …………………………số phiếu..………………tỉ lệ… %
	+ Ông (bà): …………………………số phiếu..………………tỉ lệ… %

Những đồng chí trúng cử vào Ban thanh tra nhân dân nhiệm

kỳ có số phiếu tín nhiệm từ cao đến thấp như sau:

* + Ông (bà): …………………………số phiếu..………………tỉ lệ… %
	+ Ông (bà): …………………………số phiếu..………………tỉ lệ… %
	+ Ông (bà): …………………………số phiếu..………………tỉ lệ… %
	+ Ông (bà): …………………………số phiếu..………………tỉ lệ… %

Biên bản lập thành hai bản kèm vào hồ sơ tài liệu của Hội nghị.

Làm tại phòng kiểm phiếu vào lúc ….giờ……..ngày….tháng….năm….Biên bản được thông qua ban bầu cử thống nhất ký tên dưới đây.

|  |  |
| --- | --- |
| **Thư kí ghi biên bản** | **Trưởng ban bầu cử** |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên cơ quan chủ quản**Tên đơn vị…………..** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh***…, ngày … tháng ... năm …* |

**BIÊN BẢN**

*Mẫu số 07*

**HỘI NGHỊ/HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU**

**………., CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**NĂM …………**

Hội nghị …………………….. cơ quan, đơn vị tiến hành

vào hồi.... giờ...phút, ngày …/……/…….. tại ……………

# KHAI MẠC HỘI NGHỊ

* 1. Ổn định tổ chức, chào cờ
	2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
	3. Phát biểu khai mạc

# THÀNH PHẦN

* 1. Chủ trì:
		+ Đ/c… , Lãnh đạo đơn vị
		+ Đ/c… , Chủ tịch/Phó Chủ tịch Công đoàn
	2. Thư ký:
		+ Đ/c…………………
		+ Đ/c………….……….
	3. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị ;
		+ Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được triệu tập tham dự Hội nghị người;
		+ Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham dự Hội nghị người;
		+ Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vắng mặt………………. người; lý do vắng……………….

# NỘI DUNG HỘI NGHỊ:

Phần I: Trình bày các báo cáo Đ/c………….………….trình bày “Báo cáo ….” Đ/c… trình bày “Báo cáo…”

Đ/c ………….

Đ/c……………….Ban thanh tra nhân dân cơ quan……………….trình bày báo cáo “Kết quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân năm ”.

Phần II: Đại biểu thảo luận, trao đổi, giải đáp, tiếp thu ý kiến Các ý kiến tham gia vào các báo cáo trình bày tại hội nghị.

Đồng chí chủ trì phần thảo luận này

Đ/c……………….có ý kiến……………….

Sau khi các báo cáo được các đồng chí, Lãnh đạo đơn vị, Chủ tịch công đoàn, Trưởng Ban thanh tra nhân dân trình bày, CBCC đã tham gia ý kiến với các nội dung sau đây: ……………

Sau khi nghe các ý kiến , Chủ trì Hội nghị giải trình, trả lời, tiếp thu ý kiến như sau: …………

1….

2…..

Phần III. Phát biểu của đại diện khách mời Đồng chí:…………….. đại diện cơ quan…….. Phần IV: Phần Khen thưởng Đ/c… đọc quyết định khen thưởng

Phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua………………. Phần V: Biểu quyết các chỉ tiêu Nghị quyết

Đ/c… thay mặt tổ thư ký thông qua dự thảo “Nghị quyết Hội nghị

cán bộ công chức cơ quan………………. năm ”.

Xin ý kiến và có một số ý kiến về các vấn đề (nếu có) như sau: ………………. Sau khi tiếp thu ý kiến % CBCCVC biểu quyết nhất trí dự thảo Nghị quyết

Hội nghị CBCCVC Phần VI. BẾ MẠC

Đ/c… bế mạc Hội nghị CBCCVC

Hội nghị kết thúc lúc……………….phút cùng ngày.

Cuộc họp kết thúc hồi …. giờ……phút, ngày……/……/…….

|  |  |
| --- | --- |
| **THƯ KÝ*****(****Ký, ghi rõ họ tên)* | **CHỦ TRÌ***(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên cơ quan chủ quản**Tên đơn vị…………..** | *Mẫu số 08***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***…, ngày … tháng ... năm …* |

**NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ**

**CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**NĂM ………...**

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022;

Căn cứ Hướng dẫn số 11/HD-TLĐ ngày 14/3/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn Công đoàn tham gia thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Hướng dẫn số…………/HD/SNV ngày / /2024 Về việc hướng dẫn Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

Ngày tháng năm …......, cơ quan ……….…… tiến hành tổ chức Hội nghị CBCCVC năm ……………. Sau khi nghe báo cáo tổng kết…………..; Kết quả thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBCCVC, các báo cáo tham luận và các ý kiến phát biểu, thảo luận tại Hội nghị, toàn thể cán bộ công chức, người lao động cơ quan nhất trí:

# QUYẾT NGHỊ:

##  I. Thực hiện nhiệm vụ chính trị và mục tiêu phấn đấu của cơ quan năm

 1. Phấn đấu hoàn thành toàn diện xuất sắc chương trình kế hoạch mà giao năm ….…

 2. Thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng và các công tác khác theo quy định của ngành và địa phương.

##  II. Nhiệm vụ chuyên môn:

Chỉ đạo thực hiện toàn diện các lĩnh vực……………..

##  III. Những nội dung và chỉ tiêu phấn đấu cụ thể:

 1. Các chỉ tiêu phấn đấu chung của CBCCVC và Công đoàn cơ quan:

- Quyết tâm phấn đấu …………………….

- Công đoàn cơ quan đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở ”.

 2. Các phòng, bộ phận và cán bộ công chức:

………………………………………………..…………………………

………………………………………………………………………… Ghi các chỉ tiêu phấn đấu của đơn vị…………………………

##  IV. Trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, công đoàn và CBCCVC

 1. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan:

 1.1. Lãnh đạo và quản lý, điều hành, đôn đốc các phòng, bộ phận làm tròn chức năng nhiệm vụ được giao. Kịp thời chấn chỉnh những sai sót của các phòng, bộ phận, từng cán bộ công chức nhằm xây dựng cơ quan giữ vững là đơn vị vững mạnh.

1.2. Đảm bảo thực hiện đúng các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Đảng, Nhà nước về vật chất và tinh thần. Cùng Công đoàn CQ tổ chức chăm lo đời sống CBCCVC. Chú ý quan tâm giúp đỡ các đồng chí có hoàn cảnh thực sự khó khăn.

1.3. Có kế hoạch và tạo điều kiện bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, chính trị, tin học, ngoại ngữ cho đội ngũ CBCCVC cơ quan, xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ kế thừa.

1.4. Đảm bảo đáp ứng đủ phương tiện làm việc, tạo điều kiện cho CBCCVC hoàn thành nhiệm vụ.

2. Trách nhiệm của Ban chấp hành Công đoàn cơ quan:

2.1. Cùng với chính quyền chăm lo đời sống, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBCCVC và đoàn viên công đoàn, phát huy tinh thần làm chủ, bình đẳng, công bằng xã hội, phát triển các hoạt động văn hoá, văn nghệ, TDTT, tham quan du lịch cho CBCCVC, đoàn viên Công đoàn.

2.2. Cùng lãnh đạo cơ quan tổ chức các phong trào thi đua, khơi dậy truyền thống yêu nước, truyền thống xây dựng Chủ nghĩa xã hội của giai cấp công nhân Việt Nam, rèn luyện CBCCVC trở thành người lao động giỏi.

3. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức:

3.1. Làm việc có khoa học, có chương trình và báo cáo cho lãnh đạo cũng như cấp trên đúng kỳ hạn.

3.2. Nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, chủ động xây dựng, triển khai và thực hiện nhiệm vụ được giao.

3.3. Khắc phục mọi khó khăn hoàn thành các nhiệm vụ công tác được giao với năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Thực hành tiết kiệm, không gây phiền hà sách nhiễu, tiêu cực trong thi hành nhiệm vụ; Thực hiện văn hoá nơi công sở, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy và tham gia tích cực các hoạt động của cơ quan.

3.4. Thực hiện tốt các quy định do Thủ trưởng cơ quan ban hành.

Phát huy những thành quả đã đạt được của năm….., toàn thể CBCCVC và đoàn viên Công đoàn cơ quan tăng cường hơn nữa sự đoàn kết nhất trí, khắc phục

khó khăn quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ toàn diện và các chỉ tiêu trong nghị quyết đã đề ra.

##  V. Hiệu lực thi hành

 1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Ban Chấp hành công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân cùng toàn thể CBCCVC nêu cao tinh thần trách nhiệm, có nhiệm vụ thi hành nghiêm túc các nội dung trong Nghị quyết này.

2. Nghị quyết này được thông qua tại Hội nghị CBCCVC cơ quan………………….. năm ….. và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | TM. CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ*(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |